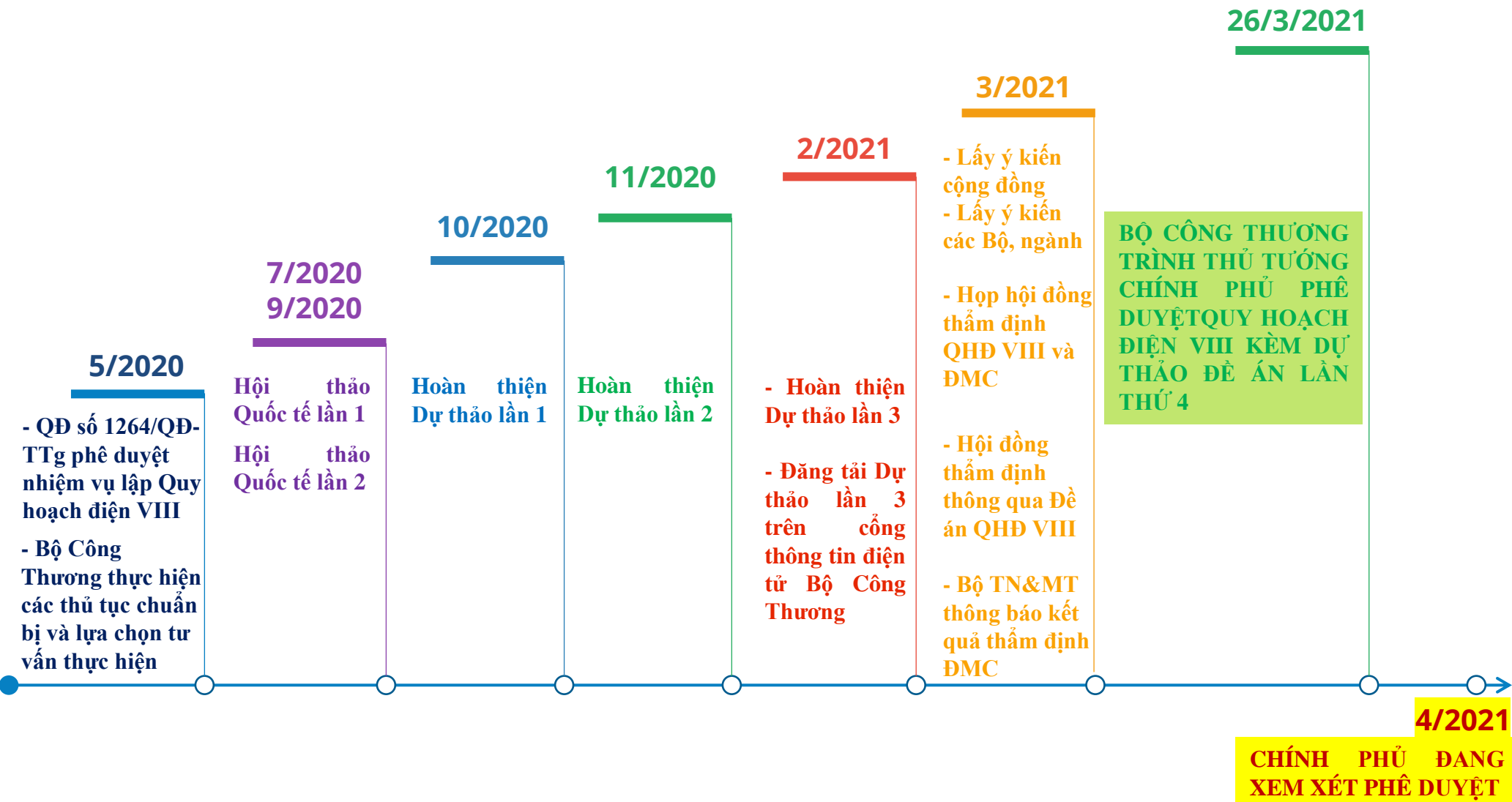


THÔNG TIN CẬP NHẬT VỀ

QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC QUỐC GIA THỜI KỲ 2021-2030 TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

Hà Nội, tháng 5 – 2021

QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN QUY HOẠCH ĐIỆN VIII



DỰ BÁO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

Dự báo tăng trưởng GDP hàng năm [Viện Chiến lược Phát triển (BKHT) thực hiện]

Kịch bản tăng trưởng GDP/giai đoạn	2016-2020	2021-2025	2026-2030	2031-2035	2036-2040	2041-2045
Thấp	5,9	6,2	5,8	5,2	4,8	4,1
Trung Bình	5,9	6,8	6,4	6,0	5,6	5,5
Cao	5,9	7,5	7,2	6,6	6,1	6,1

KẾT QUẢ DỰ BÁO NHU CẦU ĐIỆN

Kết quả dự báo theo các kịch bản tăng trưởng GDP như sau

	Năm	2020	2025	2030	2035	2040	2045
I	Điện thương phẩm (TWh)						
	Kịch bản thấp	217,0	325,0	458,9	580,1	672,2	733,3
	Kịch bản cơ sở	217,0	335,3	491,2	651,3	779,7	886,9
	Kịch bản cao	217,0	346,6	530,5	736,9	938,3	1101,2
II	Công suất cực đại (GW)						
	Kịch bản thấp	38,7	57,6	80,8	101,9	117,8	128,4
	Kịch bản cơ sở	38,7	59,4	86,5	114,0	135,6	153,3
	Kịch bản cao	38,7	61,4	93,3	128,8	162,9	189,9
III	Điện sản xuất (TWh)						
	Kịch bản thấp	247,0	366,9	515,0	647,5	745,6	807,8
	Kịch bản cơ sở	247,0	378,6	551,3	727,0	864,9	977,0
	Kịch bản cao	247,0	391,3	595,4	822,5	1040,8	1213,1

Tốc độ tăng trưởng phụ tải

	Tốc độ tăng trưởng bình quân	2021-2025	2026-2030	2031-2035	2036-2040	2041-2045
	Kịch bản thấp	8,4%	7,1%	4,8%	3,0%	1,8%
	Kịch bản cơ sở	9,1%	8,0%	5,8%	3,7%	2,6%
	Kịch bản cao	9,8%	8,9%	6,8%	5,0%	3,3%

KỊCH BẢN PHÁT TRIỂN NGUỒN ĐIỆN

○ Kịch bản cơ sở

- Tương ứng kết quả dự báo nhu cầu điện kịch bản cơ sở
- Tổng công suất đặt nguồn điện năm 2030: 138.000 MW, trong đó: Điện than chiếm 27%; điện gió & mặt trời chiếm 27%
- Tỷ trọng NLTT trong tổng năng lượng sơ cấp năm 2030: 18.7%

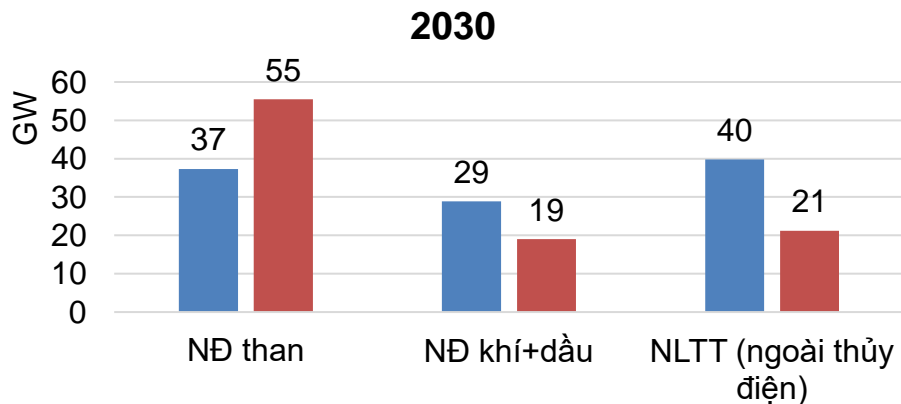
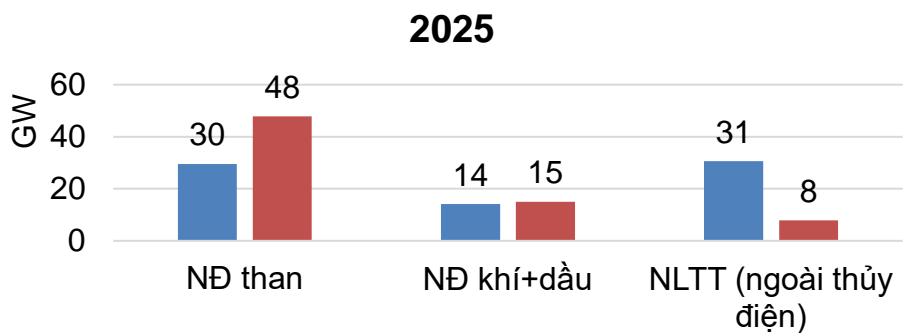
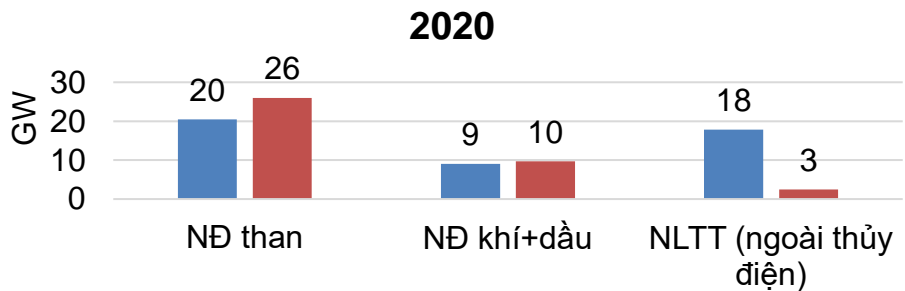
○ Kịch bản cao

- Tương ứng kết quả dự báo nhu cầu điện kịch bản cao
- Tổng công suất đặt nguồn điện năm 2030: 150.000 MW, trong đó: Điện than chiếm 27%; điện gió & mặt trời chiếm 27%
- Tỷ trọng NLTT trong tổng năng lượng sơ cấp năm 2030: 19.1%

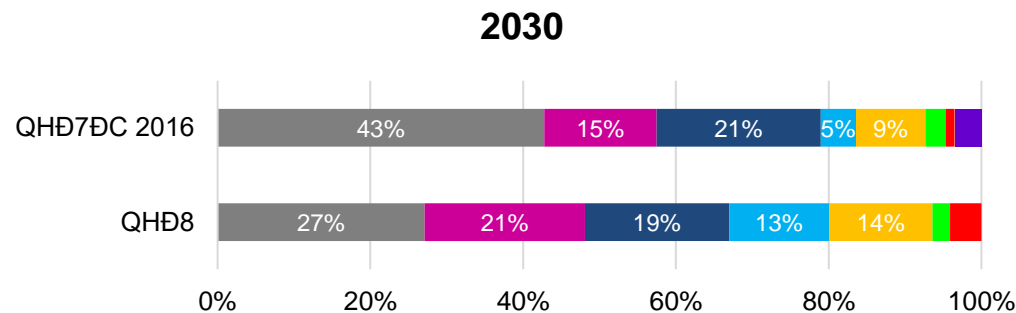
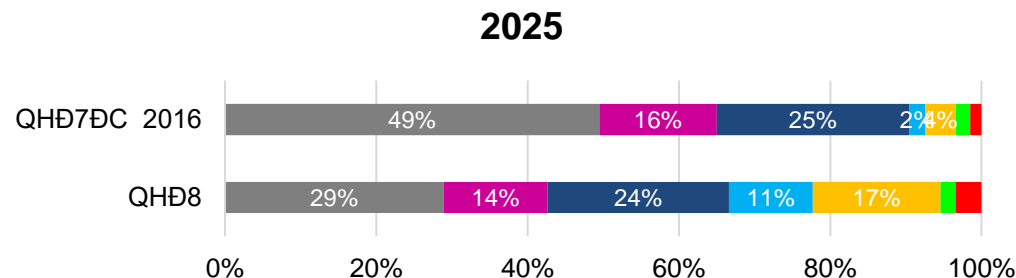
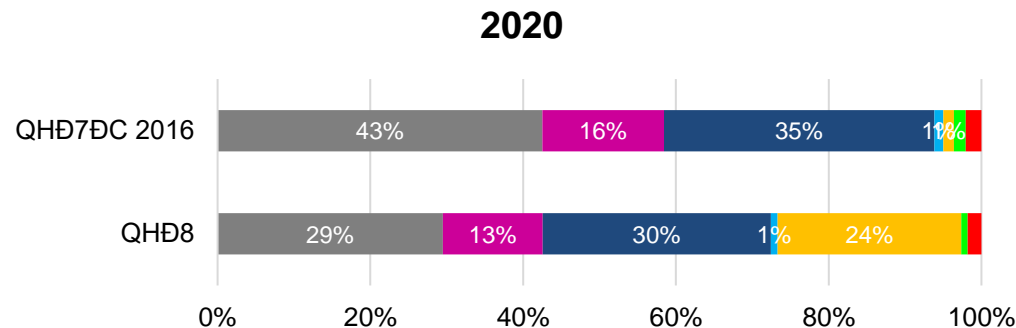
○ Kịch bản cao xét đến chậm tiến độ nguồn điện

- Tương ứng kết quả dự báo nhu cầu điện kịch bản cao, xét đến chậm tiến độ một số nguồn điện khí
- Tổng công suất đặt nguồn điện năm 2030: 167.000 MW, trong đó: Điện than chiếm 24%; điện gió & mặt trời chiếm 36.5%
- Tỷ trọng NLTT trong tổng năng lượng sơ cấp năm 2030: 19.8%

SO SÁNH QUY MÔ NGUỒN ĐIỆN KB PHỤ TÀI CƠ SỞ VỚI QHĐVII ĐC

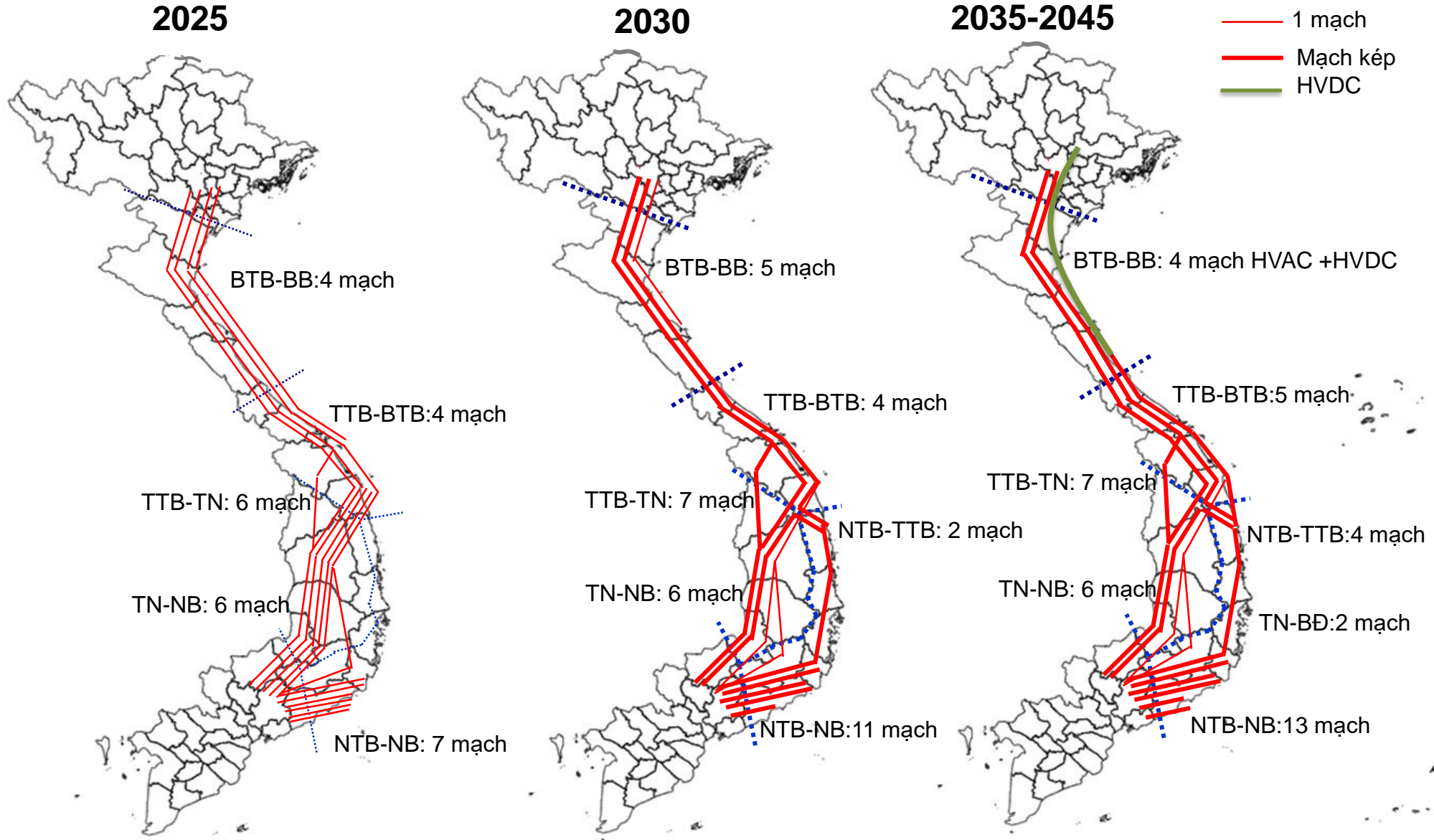


■ QHĐ8 ■ QHĐ7ĐC năm 2016



■ NĐ than ■ NĐ khí+dầu ■ Thủy điện+TĐTN ■ Điện gió
 ■ Điện MT ■ SK và NLTT khác ■ Nhập khẩu ■ Điện hạt nhân

Quy mô truyền tải liên vùng theo kịch bản chọn – phụ tải cơ sở



CÁC ĐIỂM MỚI CỦA QUY HOẠCH ĐIỆN VIII

❖ **Việc phân chia vùng quy hoạch hợp lý gắn với tiềm năng từng vùng. Áp dụng mô hình quy hoạch tiên tiến để kiểm chứng khả năng vận hành với tỷ lệ nguồn năng lượng tái tạo tăng cao:**

- ✓ Quy hoạch được thực hiện trên cơ sở 6 vùng thay vì 3 vùng như các quy hoạch trước đây, đảm bảo cân đối cung – cầu hợp lý hơn, hạn chế dư thừa nguồn và tối ưu việc truyền tải liên vùng. Áp dụng các mô hình tính toán quy hoạch tiên tiến để mô phỏng vận hành hệ thống có tích hợp cao nguồn năng lượng tái tạo biến đổi, qua đó đánh giá kết quả quy hoạch nguồn điện được chọn.

❖ **Lần đầu tiên, chi phí xã hội đã được tính toán trong quá trình sản xuất điện:**

- ✓ Chi phí Ngoại sinh (phát thải CO₂, NO_x, SO_x, bụi mịn, chi phí xử lý rác thải là pin mặt trời, pin tích năng,...) lần đầu tiên đã được đưa vào tính toán trong chương trình phát triển nguồn điện. So với các Quy hoạch trước đây, QHĐ VIII đã đánh giá toàn diện hơn tác động của quá trình phát triển điện lực tới đời sống của toàn xã hội. Việc tính toán chi phí Ngoại sinh sẽ đưa chương trình phát triển Điện lực theo đúng hướng phát triển bền vững, thân thiện với môi trường, phù hợp với xu thế chung của thế giới;
- ✓ Định lượng được tác động tới đời sống xã hội của chương trình phát triển Điện lực.

CÁC ĐIỂM MỚI CỦA QUY HOẠCH ĐIỆN VIII (tiếp)

❖ Cơ cấu nguồn điện sẽ được phát triển theo hướng đa dạng hơn, dành sự ưu tiên cao cho phát triển năng lượng tái tạo:

- ✓ Đáp ứng các mục tiêu phát triển theo định hướng Nghị quyết 55 và Chiến lược phát triển năng lượng tái tạo. Theo đó đến năm 2030, nguồn NLTT chiếm tỷ trọng 32% tăng lên đến 46% vào năm 2045. Tăng tỷ trọng điện khí và giảm dần tỷ trọng điện than. Với mức đa dạng nguồn cung tăng lên sẽ tăng cường an ninh cung cấp điện.

❖ Quy hoạch mang tính mở, chỉ xác định danh mục những nguồn điện lớn, ưu tiên đầu tư:

- ✓ Hàng năm, Chính phủ, Bộ Công Thương sẽ tính toán, ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch trong ngắn hạn, trung hạn và dài hạn; tạo tính linh hoạt trong điều hành, đảm bảo an ninh cung cấp điện;
- ✓ Xây dựng 3 nhóm cơ chế, 11 giải pháp để thực hiện Quy hoạch điện trong đó then chốt là các nhóm: Hoàn thiện các khung pháp lý về Điện lực; nhóm Cơ chế giá điện; Nhóm cơ chế đảm bảo vận hành HTĐ. Các nhóm cơ chế, giải pháp này sẽ thúc đẩy quá trình triển khai Quy hoạch điện VIII.

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!